

**Phụ lục III**  
**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,**  
**PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /5/2024  
của UBND tỉnh Nam Định)

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh**

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

TT	Tên chất thải	Mã CTNH	Ký hiệu phân loại	Khối lượng (kg/năm)
1	Hộp mực in thải	08 02 04	KS	40
2	Giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm thành phần nguy hại	18 02 01	KS	24
3	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	NH	30
4	Dầu bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	NH	320
5	Than hoạt tính từ xử lý khí thải	18 02 01	KS	120
<b>Tổng cộng</b>				<b>534</b>

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh khoảng 17 tấn/năm, bao gồm: Cám phế khoảng 12 tấn/năm; bao bì thải khoảng 2,4 tấn/năm; palet gỗ thải khoảng 2,3 tấn/năm.

- Bùn thải phát sinh từ hệ thống bể xử lý nước thải tập trung với khối lượng khoảng 72 kg/năm.

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 48 kg/ngày (tương đương khoảng 15 tấn/năm). Thành phần gồm: Giấy vụn, vỏ chai, thức ăn thừa, vỏ hoa quả,...

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại**

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

2.1.1. Thiết bị lưu chứa

Chủ dự án bố trí 05 thùng chứa dán nhãn từng loại CTNH riêng biệt dán nhãn có tên, mã CTNH.

2.1.2. Kho lưu chứa CTNH

Chủ dự án thu gom và lưu chứa tại kho chứa CTNH diện tích 09 m<sup>2</sup> phía Tây dự án, kho kín có mái che, có cửa khóa, có biển báo, biển cảnh báo CTNH; ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý CTNH theo quy định.

## 2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường

- Đối với các loại chất thải có thể tái chế như bao bì đựng nguyên liệu, sản phẩm thải được thu gom và lưu giữ tại khu lưu chứa chất thải rắn công nghiệp có thể tái chế có diện tích 12 m<sup>2</sup> nằm trong kho chứa chất thải rắn công nghiệp có diện tích 30 m<sup>2</sup> phía Tây dự án sau đó bán tận thu.

- Đối với nguyên liệu hỏng, sản phẩm hỏng được thu gom, đóng bao hàng ngày và lưu giữ tại khu vực lưu chứa chất thải rắn thông thường không thể tái chế có diện tích 18 m<sup>2</sup> nằm trong kho lưu chứa chất thải rắn thông thường có diện tích 30 m<sup>2</sup> phía Tây dự án.

- Đối với palet gỗ thải sẽ được thu gom và lưu giữ tại khu vực lưu chứa chất thải rắn thông thường không thể tái chế có diện tích 18 m<sup>2</sup> nằm trong kho lưu chứa chất thải rắn thông thường có diện tích 30 m<sup>2</sup> phía Tây dự án.

- Đối với bùn thải phát sinh từ hệ thống bể xử lý nước thải tập trung, Chủ dự án hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ đến hút và vận chuyển xử lý theo quy định.

Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải công nghiệp theo quy định.

## 2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

Chủ dự án bố trí 32 thùng chứa có dung tích 05 lít, 10 lít và 100 lít/thùng tại khu vực bếp, khu vực căn tin và khu vực văn phòng để thu gom chất thải rắn sinh hoạt phát sinh.

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt không thể tái chế như thức ăn thừa, giấy ăn thải,... được thu gom và lưu chứa vào 02 thùng chứa dung tích 100 lít/thùng tại khu nhà bếp tầng 1 của Nhà văn phòng + căn tin phía Bắc dự án.

- Đối với các loại chất thải sinh hoạt có thể tái chế như giấy, bao bì nilon, vỏ lon, vỏ hộp, chai lọ,... được thu gom, lưu chứa tại kho chứa chất thải rắn sinh hoạt có diện tích 06 m<sup>2</sup> phía Tây dự án và bán tận thu.

Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

## 3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

## **2. Phòng ngừa, ứng phó sự cố rò rỉ, tràn dầu**

- Xây dựng kịch bản diễn tập tình huống ứng phó sự cố tràn dầu phổ biến tới cán bộ, công nhân viên.

- Chủ dự án bố trí kho chứa nhiên liệu có diện tích 60 m<sup>2</sup> được xây dựng đảm bảo các yêu cầu về PCCC theo quy định. Bảo quản nhiên liệu dầu DO trong các thiết bị chuyên dụng, kín đảm bảo không rò rỉ trong quá trình lưu trữ, sử dụng.

- Trang bị vật liệu thấm hút dầu như giẻ lau, tấm thấm dầu trong khu vực kho chứa nhiên liệu để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố rò rỉ, tràn dầu.

## **3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với kho chứa CTNH**

- Lập sổ theo dõi tải lượng phát sinh của từng loại CTNH trong nhà máy.

- Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ CTNH theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để CTNH có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau.

- Bố trí thiết bị dụng cụ phòng cháy chữa cháy (PCCC), vật liệu hấp thụ (cát), xẻng trong kho CTNH để ứng phó khi có sự cố xảy ra.

- Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, chủ dự án sẽ thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

## **4. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ**

- Chủ dự án xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và trình cơ quan có chức năng thẩm duyệt theo quy định.

- Trang bị hệ thống báo cháy, các dụng cụ phòng cháy chữa cháy (như máy bơm nước, vòi xịt nước, bình CO<sub>2</sub>, bình bột hoá chất,...) cũng như các tiêu lệnh chữa cháy bố trí tại các vị trí thích hợp, dễ nhìn, thuận tiện cho việc sử dụng khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra và chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy cho khu vực kho nguyên liệu và thành phẩm. Huấn luyện cho người vận hành quy trình vận hành máy nén khí, xe nâng và cách xử lý sự cố. Diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy theo phương án đã được xây dựng./.